PHÒNG GD&ĐT VĂN GIANG
TRƯỜNG THCS LIÊN NGHĨA

Số: /KH-THCSLN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Liên Nghĩa, ngày 12 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Liên Nghĩa Giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Trường THCS Liên Nghĩa được thành lập từ năm 1960. Trước năm 1990, cơ sở vật chất của địa phương hết sức nghèo nàn, vẫn còn những phòng học tạm, vẫn còn lớp học nhờ đình, chùa của các thôn. Trong sự phát triển chung của đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Đảng bộ và chính quyền xã Liên Nghĩa đã lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, quan tâm đầu tư cho giáo dục, cơ sở vật chất của nhà trường dần dần được cải thiện. Phong trào học tập có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục trong nhà trường từng bước được nâng lên. Cũng từ đó chất lượng toàn diện các nhà trường được nâng lên từng bước. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, nhà trường đã có nhiều giải pháp để quản lý tốt chất lượng giáo dục. Hằng năm, nhà trường đã tổ chức phân công giáo viên giảng dạy hợp lý theo đúng chuyên môn được đào tạo, tích cực đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia học bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn để nâng cao trình độ. Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên 100% đạt chuẩn, 57,6% trên chuẩn, có tinh thần đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm nhiệt tình, hăng say trong công tác, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục. Nhà trường phối hợp tốt với các tổ chức trong và ngoài nhà trường trong việc giáo dục học sinh, nhất là phối kết hợp hiệu quả với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển như vũ bão của CNTT, của nền kinh tế xã hội nước nhà…đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Với tinh thần đó, trường THCS Liên Nghĩa xây dựng "Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Liên Nghĩa giai đoạn 2020 đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2030".

Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Liên Nghĩa giai đoạn 2020 đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Liên Nghĩa là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Môi trường bên trong

a. Mặt mạnh.

** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:*

- Tổng số CB GV CNV: 38; Trong đó: CBQL: 02, giáo viên: 33, nhân viên: 3.
- Trình độ chuyên môn của giáo viên: 100% đạt chuẩn, trong đó có 19/33=57,6% trên chuẩn.
- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường là những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường theo mục tiêu khang trang, sạch đẹp, khoa học nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở các cấp huyện và tỉnh, được phụ huynh học sinh tín nhiệm.

* *Chất lượng học sinh:* Năm học 2019 – 2020

Khối	*Sĩ số*	*Hạnh kiểm*								*Học lực*							
		Tốt		*Khá*		*Trung bình*		*Yếu*		*Giỏi*		*Khá*		*Trung bình*		*Yếu*	
		SL	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*
6	173	104	60,1	62	35,8	5	2,9	2	1,2	19	11,0	81	46,8	65	37,6	8	4,6
7	190	144	75,8	44	23,2	2	1,1		0,0	23	12,1	90	47,4	71	37,4	6	3,2
8	170	120	70,6	45	26,5	5	2,9		0,0	24	14,1	78	45,9	63	37,1	5	2,9
9	148	113	76,4	30	20,3	5	3,4		0,0	22	14,9	76	51,4	50	33,8		0,0
Tổng	**681**	**481**	**70,6**	**181**	**26,6**	**17**	**2,5**	**2**	**0,3**	**88**	12,9	**325**	47,7	**249**	36,6	**19**	**2,8**

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn và các mặt hoạt động:

- Thi tuyển sinh vào THPT công lập đạt tỉ lệ đỗ 60,3%.

+ Thi HS Giỏi cấp huyện: 04 giải

+ Cấp tỉnh: 02 giải

* *Về cơ sở vật chất:*

+ Phòng học: 20 phòng.

+ Phòng bộ môn: 03 phòng.

+ Phòng Tin học: 01 phòng.

+ Phòng Thư viện: 01 phòng.

+ Phòng Thiết bị dạy học: 01 phòng.

+ Phòng Y tế: 01 phòng.

+ Phòng Truyền thống: 01; Đoàn- Đội: 01 phòng.

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường đảm bảo xanh - sạch - đẹp - an toàn.

b. Mặt yếu:

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Đội ngũ giáo viên trẻ, thiếu về số lượng, mất cân bằng về cơ cấu bộ môn nên việc bố trí công tác khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả công tác giảng dạy và học tập; số lượng giáo viên mũi nhọn còn mỏng, thiếu GV biên chế phải hợp đồng công việc với một số giáo viên.

Một bộ phận giáo viên tiếp cận công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp giảng dạy bộ môn còn hạn chế; Năng lực tiếp cận và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của một số giáo viên chưa thuần thục, còn một số ít giáo viên – nhân viên chưa thực sự say sưa tâm huyết trong công việc

***- Chất lượng học sinh*:** Bước đầu chuyển biến tích cực và có tính ổn định, nhưng còn nhiều học sinh ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt (số học sinh này đa số là con, em của cả gia đình khó khăn). Chất lượng giáo dục mũi nhọn dần tăng cao song chưa đồng đều ở các bộ môn, thậm chí có môn chưa từng có giải, chưa tương xứng với tiềm năng, năng lực học tập của học sinh.

- Cơ sở vật chất: Tuy đã cơ bản đáp ứng được so với hiện tại song chưa đảm bảo quy chuẩn; diện tích phòng học chưa đảm bảo theo quy định, dãy 12 phòng học đã xuống cấp, nhiều thiết bị dạy học đã hư hỏng và thiếu so với quy định; khu sân chơi, bãi tập chưa được cải tạo, thiết bị thiếu thí nghiệm thực hành, phòng tin máy tính đã cũ và hỏng không phục vụ được cho thực hành môn học…

- Kinh phí ngân sách: Phục vụ các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

1.2. Môi trường bên ngoài

a. Cơ hội

- Được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

- Ý thức trách nhiệm của cha mẹ học sinh và nhân dân đối với việc học tập của con em ngày càng được nâng cao.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

b. Thách thức

- Nền kinh tế địa phương của xã chủ yếu là chăn nuôi và trồng cây ăn quả, nên việc quan tâm con em nhiều gia đình còn hạn chế do mải công việc. Những năm gần đây kinh tế do cây trồng mang lại hiệu quả không cao, nên việc đầu tư quan tâm đến con em của nhiều gia đình còn hạn chế.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Khả năng sáng tạo và ứng dụng CNTT, trình độ Ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên còn hạn chế.

- Sự cạnh tranh lành mạnh của các trường THCS trong huyện.

- Cơ sở vật chất – thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục.

2. Các vấn đề chiến lược:

2.1. Danh mục các vấn đề chiến lược:

a. Duy trì tốt công tác phổ cập giáo dục THCS

b. Tập trung đổi mới phương pháp dạy học.

c. Tập trung rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

d. Xây dựng đội ngũ:

Có năng lực sư phạm, có lương tâm nghề nghiệp, có phẩm chất đạo đức, có ý thức phấn đấu, có tinh thần vượt khó.

e. Tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục lễ giáo cho học sinh; xây dựng trường học văn hóa.

2.2. Các nguyên nhân của vấn đề

a. Đổi mới phương pháp dạy học đã và đang thực hiện nhưng nhiều khi vẫn chỉ là "Khẩu hiệu" do các nguyên nhân cơ bản sau:

- Chương trình quá tải, nặng về kiến thức hàn lâm, thiếu tính thực tiễn;

- Đồ dùng dạy học thiếu và không đồng bộ, hầu hết đồ dùng của học sinh thực hành thường sử dụng trong bộ đồ dùng dạy học thiếu đồng bộ do nhà nước cấp;

- CSVC của nhà trường chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp.

- Nhận thức của giáo viên chưa đầy đủ, còn ỷ lại và trông chờ.

b. Đối với việc rèn luyện kỹ năng sống

- Đã có các tài liệu về giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, nhưng tài liệu còn ít, thời gian cho việc học văn hóa chiếm hầu hết thời gian ở trường, kỹ năng tổ chức hoạt động của giáo viên còn hạn chế nên việc tổ chức giáo dục kỹ năng sống hiệu quả còn thấp. Nhà trường sẽ có kế hoạch riêng về chỉ đạo công tác rèn kỹ năng sống

c. Xây dựng đội ngũ có năng lực sư phạm, có lương tâm nghề nghiệp, có phẩm chất đạo đức, có ý thức phấn đấu, có tinh thần vượt khó:

Một bộ phận giáo viên có năng lực và lương tâm nghề nghiệp nhưng chưa đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu của sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn mới.

2.3. Các vấn đề cần ưu tiên giải quyết:

- Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; nâng cao chất lượng mũi nhọ, chất lượng đại trà; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm mới trang thiết bị phục vụ cho dạy, học để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Duy trì và phát huy cảnh quan nhà trường khang trang – sạch – đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp – kỷ cương, chất lượng cao để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển toàn diện.

Các giá trị cốt lõi:

Tinh thần đoàn kết; Tinh thần trách nhiệm; Tính trung thực; Lòng tự trọng; Tính sáng tạo; Khát vọng vươn lên.

2. Tầm nhìn:

Trong giai đoạn 2020 – 2025 duy trì ổn định về chất lượng giáo dục; dần từng bước cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả giáo dục để được đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, năm 2022 được công nhận lại trường chuẩn Quốc Gia.

Phấn đấu đến năm 2030 là trường có chất lượng giáo dục toàn diện thuộc tốp đầu trong huyện, có nền nếp dạy và học, là địa chỉ được giáo viên và học sinh lựa chọn để dạy và học.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường theo mô hình giáo dục hiện đại, có môi trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời

đại. Giữ vững trường chuẩn Quốc gia ở mức độ 1, tiến tới đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2027.

Tạo dựng môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng thuộc tốp đầu của huyện; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của chính quyền, nhân dân địa phương.

2. Các mục tiêu cụ thể:

- *Mục tiêu ngắn hạn:* Duy trì phổ cập THCS mức 3, ổn định số lượng học sinh, đảm bảo học sinh trong độ tuổi thuộc địa bàn học tại trường. Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị. Đến đầu năm 2022 đảm bảo đạt kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia.

- *Mục tiêu trung hạn:* Từ năm 2020 đến năm 2025, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Nâng cấp cơ sở, vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn của huyện

- *Mục tiêu dài hạn:* Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp những trường có chất lượng của huyện Văn Giang.

+ Phấn đấu đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng giáo dục và đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2025-2030.

+ Có quy mô ổn định và phát triển.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Phấn đấu đến năm 2025 có trên 80% CB-GV-NV được đánh giá khá – giỏi về năng lực chuyên môn từ cấp trường trở lên, 40% GV đạt giỏi cấp huyện và cấp tỉnh, trong đó có giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 60% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 100% giáo viên có chuyên môn đạt trình độ đại học trở lên trong đó có 10% trình độ trên đại học.

- Có đủ số lượng nhân viên theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn về trình độ.

3.2. Học sinh:

- Qui mô:

+ Phát triển lớp học: 17 đến 19 lớp (2020- 2025);

+ Học sinh: Khoảng 710 - 800 học sinh.

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số 100%.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 60% học lực khá, giỏi (trong đó 15% trở lên học lực giỏi).

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu dưới 3% ; không có học sinh kém.

+ Tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 100 %.

+ Thi học sinh giỏi: Cấp huyện trên 50% HS dự thi đạt giải;

+ Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT đạt: 68% trở lên.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 90% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

3.3. Cơ sở vật chất:

- Xây mới và sửa chữa các phòng học, phòng bộ môn đảm bảo cho hoạt động dạy và học.

- Tham mưu với UBND xã để mở rộng khuôn viên đảm bảo diện tích chuẩn $10m^2$/HS, cải tạo phòng học bộ môn, phòng chức năng, phòng làm việc, phòng phục vụ và tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất theo yêu cầu của giai đoạn mới.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm "xanh -sạch - đẹp-an toàn", hướng tới xây dựng "Trường học hạnh phúc".

- Trang bị thiết bị thí nghiệm, cải tạo sân tập TDTT đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

3.4. Chỉ tiêu thi đua:

- Trường: duy trì giữ vững danh hiệu tập thể Lao động Tiên tiến và phấn đấu danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc, giữ vững danh hiệu Cơ quan, đơn vị văn hoá.

- Chi bộ đạt tổ chức đảng trong sạch vững mạnh.

- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh xuất sắc.

- Hàng năm có từ 70% CBGV, CNV đạt Lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 10% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở và khen thưởng các cấp trở lên.

4. Phương châm hành động *:"Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường".*

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Các giải pháp chung .

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, đưa trên website của trường, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc công nghiệp.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh xa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

Tăng cường giáo dục kĩ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT…) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

2.3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học.

Tham mưu với các cấp lãnh đạo để mở rộng khuôn viên nhà trường đảm bảo diện tích là 10m^2/HS và đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phấn đấu có đủ phòng học, phòng bộ môn theo tiêu chí về giáo dục của dự án xây dựng nông thôn mới, đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sân chơi bãi tập của học sinh, nâng cấp sân trường, xây mới tường bao, đặc biệt tham mưu với chính quyền đại phương xây dựng khu nhà đa năng, phòng học âm nhạc, nhà vệ sinh giáo viên và học sinh.

Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

Xây dựng nhà trường Xanh, sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

2.4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý

Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, xếp thời khoá biểu, các phần mền dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CB, GV, NV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường.

Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền Internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng Internet để học tập, tham khảo tài liệu.

2.5. Kế hoạch - tài chính:

Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

2.6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác.

Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.

Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BĐD CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân…, trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2.7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.

Nâng cao chất lượng thật sự bền vững ngang bằng với các đơn vị top đầu trong huyện.

2.8. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường:

Quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác phối hợp cùng tổ chức thực hiện tốt sứ mệnh và mục tiêu kế hoạch chiến lược của trường.

Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội. Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá – văn nghệ – TDTT…Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng "Trường học hạnh phúc".

Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh tham gia BHYT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường.

Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị – xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2025: Xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2 –Trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2025 – 2030: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 1, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể

*** Đối với Hiệu trưởng:**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

*** Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch đạt kết quả cao.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

*** Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên**:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

*** Đối với học sinh:**

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

*** Hội cha mẹ học sinh:**

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh "khoán trắng" cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

*** Các tổ chức đoàn thể trong trường:**

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

5. Kiến nghị với các cơ quan chức năng:

- Đối với Phòng GD&ĐT, các ban ngành huyện Văn Giang:

+ Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng Kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

+ Bổ sung cho nhà trường đủ giáo viên bộ môn theo quy định (hiện tại còn thiếu giáo viên chuyên môn Địa, Công nghệ).

- Đối với UBND xã Liên Nghĩa, UBND huyện Văn Giang: Có cơ chế đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí của trường THCS đạt chuẩn quốc gia trong giai đoạn mới.

Trên đây là "Chiến lược phát triển trường THCS Liên Nghĩa giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của xã Liên Nghĩa.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT Văn Giang (để báo cáo);
- Chi bộ, các Đoàn thể (để thực hiện);
- CB, GV, NV (để thực hiện);
- Lưu: VT.

TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Chu Thị Hiên